TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2024/HS-ST
Ngày: 29-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hải;

Bà Đỗ Thị Ngân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh Quang Thi- Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên toà*:** Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Ngọc B, sinh năm: 1984; tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Nơi cư trú: tổ F, ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Họ và tên cha: Trần Ngọc N; Sinh năm: 1958; Họ và tên mẹ: Thái Thị Tuyết H; Sinh năm: 1961; Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; H1 và tên vợ: Nguyễn Thị Thiên L; Sinh năm: 1990; Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/4/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Dương N1, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm: 1977;

Địa chỉ thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (Vắng mặt).

2. Ông Lê Đình P, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1984; Địa chỉ: Số nhà E, đường L thuộc khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (Có mặt).

2. Ông Thạch Đ, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 17/02/2024, ông Dương N1 và Thạch Đ (sinh năm: 1989, trú tại: khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đang chơi Bida tại quán nước nhà anh Nguyễn Văn T (sinh năm: 1984, trú tại số nhà E, đường L thuộc khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) thì Trần Ngọc B, Nguyễn Hoàng S (sinh năm: 1977, trú tại: thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), Lê Đình P (sinh năm: 1980, trú tại: khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đến uống nước. Khi cả ba đang ngồi uống nước thì N1 đến chỉ tay và nói "Chúng mày muốn đánh nhau không", nhưng B, P và S không trả lời vì biết N1 đã say. Nhàn tới chỗ bàn B1 lấy một cây gậy dùng đánh bida ra để đánh nhóm B, P và S thì được ông T và ông Đ căn ngăn nên N1 tạm thời bỏ đi. Khoảng 15 phút sau, N1 quay lại, tiếp tục thách thức và lao vào đánh nhóm B, S, P bằng tay không. Thấy N1 lao vào đánh, S và P mỗi người cầm một ghế nhựa tại quán đánh lại N1, còn B cũng đánh N1 bằng tay không. Sau đó, B lấy một con dao của quán dùng để chặt dừa chém một nhát trúng vào vùng đầu của N1 làm N1 bị thương. Thấy N1 bị thương thì B, S và P dừng lại rồi đi về, còn N1 được đưa đến Bệnh viện B2 để chữa trị. Đến ngày 20/02/2024, Dương N1 đã đến Công an thị trấn N trình báo nội dung sự việc nói trên.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 140/KLTTCT-PYBRVT ngày 11/4/2024 của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế tỉnh B kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: 01 sẹo trung bình.

- Kết quả cận lâm sàng: Mẻ bản ngoài xương trán trái, d # 50mm.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương N1 tại thời điểm giám định là: 15% (Mười lăm phần trăm).

- Tỷ lệ thương tích từng vết thương: Nạn nhân chỉ có một thương tích (Đã cho tỷ lệ ở trên).

- Thương tích do vật gì gây nên, cơ chế hình thành vết thương: Thương tích của nạn nhân phù hợp với tổn thương cơ bản là “Vết chém hay băm bổ”; được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, dao phay, búa, rìu; tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ phải sang trái”.

Xử lý vật chứng: 01 cây dao bằng kim loại màu đen, cán và lưỡi dao liền nhau, có chiều dài 38cm, chiều rộng lưỡi 8,5cm; 02 ghế nhựa màu xanh trắng hiệu “Tylien No 0709” bị hư hỏng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý, chờ xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Ngọc B, ông Lê Đình P và ông Nguyễn Hoàng S đã bồi thường cho bị hại Dương N1 số tiền 35.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố: Trần Ngọc B về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc B mức án từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen, cán và lưỡi dao liền nhau, có chiều dài 38cm, chiều rộng lưỡi 8,5cm; 02 ghế nhựa màu xanh trắng hiệu “Tylien No 0709”. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu Toà án xem

xét.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc B thừa nhận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 17/02/2024, tại quán Bida của ông Nguyễn Văn T ở khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần Ngọc B đã sử dụng 01 con dao dài 38cm chém trúng vào đầu của ông Dương N1 gây thương tích.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và tang vật của vụ án, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện C, Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện C và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 140/KLTTCT-PYBRVT ngày 11/4/2024 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh B kết luận xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương N1 tại thời điểm giám định là: 15% (Mười lăm phần trăm); Tỷ lệ thương tích từng vết thương: Nạn nhân chỉ có một thương tích (Đã cho tỷ lệ ở trên); Thương tích do vật gì gây nên, cơ chế hình thành vết thương: Thương tích của nạn nhân phù hợp với tổn thương cơ bản là "Vết chém hay băm bổ"; được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, dao phay, búa, rìu; tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ phải sang trái"

Vì vậy, Cáo trạng số: 79/CT-VKS, ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Trần Ngọc B về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng

pháp luật, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm, xem thường tính mạng sức khoẻ của người khác. Hành vi của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khoẻ của con người, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận biết việc dùng hung khí gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo bất chấp, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Trong tình hình xã hội hiện nay việc xử lý mâu thuẫn bằng bạo lực ngày càng diễn biến phức tạp thì việc xử lý nghiêm khắc để ngăn chặn là cần thiết. Do đó phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới tương xứng hành vi của bị cáo đã gây ra, nhằm giúp bị cáo cải tạo trở thành người tốt hơn cho xã hội, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tính mạng sức khỏe cũng như tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Căn cứ quyết định hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo để quyết định cho Trần Ngọc B một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có lỗi. Như vậy, cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Điều luật và hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Ngọc B đã bồi thường cho ông Dương Nhàn . Hiện ông N1 không yêu cầu Toà án giải quyết về trách nhiệm dân sự vì vậy về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây dao bằng kim loại màu đen, cán và

lưỡi dao liền nhau, có chiều dài 38cm, chiều rộng lưỡi 8,5cm; 02 ghế nhựa màu xanh trắng hiệu "Tylien No 0709" bị hư hỏng là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội, là vật không có giá trị sử dụng cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2024.)

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt Trần Ngọc B 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen, cán và lưỡi dao liền nhau, có chiều dài 38cm, chiều rộng lưỡi 8,5cm; 02 ghế nhựa màu xanh trắng hiệu "Tylien No 0709" (Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2024).

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Ngọc B phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/8/2024). Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BRVT;
- VKS huyện Châu Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự h.C.Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Tiến